



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 02263 851 323 - Fax: 02263 851 320

Website: vicembutson.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Chương trình nghị sự.
2. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
5. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.
6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
7. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
8. Tờ trình về việc thông qua phương án trả cổ tức năm 2021.
9. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022.
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 02263 851 323 - Fax: 02263 851 320

Website: vicembutson.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h30	- Đón tiếp đại biểu, khách mời và cổ đông, kiểm tra thủ tục, nhận tài liệu.
08h30 - 09h00	- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Chào cờ; Giới thiệu đại biểu và khách mời. - Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử
9h00- 10h15	1. Thông qua Chương trình nghị sự. 2. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. 3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. 4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. 5. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022. 6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. 7. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. 8. Tờ trình về việc thông qua phương án trả cổ tức năm 2021. 9. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022. 10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
10h15- 10h45	- Đại biểu Tổng Công ty Xi măng Việt Nam phát biểu ý kiến. - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã báo cáo.
10h45- 11h00	- Thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội. - Bế mạc Đại hội.

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn**

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Lưu: VT, TC, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2. Mục đích

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Chương trình nghị sự

1. Chương trình nghị sự của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thư mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc (cụ thể là trước 07 giờ 30 phút ngày 19/4/2022). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội

1. Đảm bảo thực hiện nghiêm yêu cầu 5K của Bộ Y tế, quy định của Nhà nước và nội quy của Công ty trong việc phòng, chống dịch Covid-19.

2. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự.

3. Cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.



4. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường.

5. Trường hợp vì lý do cá nhân phải rời khỏi cuộc họp cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thì cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm liên hệ, thông báo với Ban Tổ chức về việc vắng mặt hoặc vắng mặt tạm thời.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 5. Các vấn đề được Đại hội thảo luận và thông qua

1. Chương trình nghị sự; Quy chế làm việc của Đại hội.
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.
3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.
4. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD 2022.
5. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
7. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
8. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022.
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
10. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Điều 6. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội.

2. Soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn chỉ định, có trách nhiệm:

1. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội;
2. Phát phiếu biểu quyết cho Cổ đông dự họp trước giờ khai mạc;
3. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về điều kiện tiến hành họp Đại hội.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

1. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết;
2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử;
3. Tổ chức kiểm phiếu;
4. Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông;
5. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết;
6. Giao kết quả kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội.

Điều 10. Các quyền của Cổ đông

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho 01 (một) người đại diện tham dự và phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.
2. Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

CHƯƠNG III

THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch chấp thuận cho phát biểu.
2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trên đó ghi họ và tên của cổ đông/họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó.

2. Thẻ lệ biểu quyết

Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, Cổ đông sẽ phải thực hiện việc giao phiếu biểu quyết để biểu quyết “đồng ý” hoặc “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Đoàn Chủ tịch Đại hội yêu cầu biểu quyết; Số phiếu tán thành được đếm trước, số phiếu không tán thành được đếm sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Nếu cổ đông không có mặt tại thời điểm biểu quyết, kết quả biểu quyết tại Đại hội là hợp lệ.

Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 13. Biên bản Đại hội

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

1. Quy chế này bao gồm 04 chương, 14 điều đã được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- Chủ tịch và thành viên HĐQT Cty;
- TBKS và các thành viên BKS;
- Tổng GD và các Phó TGD;
- Các cổ đông Công ty
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Thế Hà

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 07 thành viên. Đến thời điểm hiện tại, danh sách HĐQT Công ty gồm:

1. Ông Vũ Thế Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
2. Ông Đỗ Tiến Trình - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
3. Ông Nguyễn Thế Hùng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty;
4. Bà Lê Thị Khanh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty;
5. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thành viên HĐQT Công ty.
6. Ông Trần Việt Hồng - Thành viên độc lập HĐQT Công ty.
7. Ông Lê Huy Quân - Thành viên độc lập HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2021

Năm 2021, triển khai nhiệm vụ trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức; thị trường tiêu thụ xi măng cạnh tranh khốc liệt; giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất tăng cao và ngày càng khan hiếm; đặc biệt, đại dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp đã tác động và ảnh hưởng nặng nề lên nền kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có Vicem Bút Sơn.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị đã đánh giá, phân tích toàn diện những khó khăn, thách thức và cơ hội. Trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp và định hướng trong lãnh đạo, quản lý và điều hành, nhằm khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch hiệu quả và duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	NQ ĐHĐ 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % TH/NQ	% so CK
1	Sản lượng sản xuất sản phẩm chính						
-	Clinker	Tấn	2.960.000	2.859.785	2.955.121	96,6%	96,8%

-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.235.679	3.411.987	91,1%	94,8%
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính						
-	Clinker	Tấn	560.000	638.367	573.759	114%	111%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.228.933	3.420.032	91%	94%
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.223.737	3.000.681	3.077.695	93,1%	97,5%
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	53.284	62.413	17.270	117,1%	361%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	47.040	50.016	17.270	106,3%	289%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	%	3,48	3,71	1,31		
7	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	143.610	153.209	153.223	107%	100%
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5	4	0		

2. Công tác quản trị

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định. Hội đồng quản trị duy trì họp định kỳ 01 quý một lần; ngoài ra, Hội đồng quản trị đã triển khai các cuộc họp đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản đề thống nhất, quyết định các vấn đề trọng tâm của Công ty. Tất cả các cuộc họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản đều được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 37 cuộc họp để thảo luận và thông qua các vấn đề định hướng chiến lược của Công ty, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT; Ban hành 37 Nghị quyết và 20 Quyết định liên quan đến công tác quản trị, tổ chức nhân sự, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các lĩnh vực khác của Công ty.

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã trình đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; sửa đổi, ban hành 02 Quy chế quản lý nội bộ khác nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, quản trị, điều hành và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Công tác giám sát hoạt động Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban Điều hành Công ty thông qua việc thực hiện chế độ báo cáo thường kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết các cuộc họp.

Năm 2021, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; Ban điều hành đã có những giải pháp linh hoạt, kịp thời để khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu đề ra.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị

Năm 2021, các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

01178
ÔNG
CỔ PH
IANG V
BÚT S
4 NG

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế Công ty: Lập chương trình, kế hoạch công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp HĐQT, triệu tập và chủ trì cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức việc thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Các Thành viên Hội đồng quản trị được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 của Công ty.

- Từ 28/6/2021 đến 31/12/2021, HĐQT Công ty có 02 thành viên độc lập HĐQT. Các thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT năm 2021 và có những ý kiến đóng góp quan trọng, góp phần vào kết quả hoạt động chung của HĐQT và của Công ty năm 2021.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã bám sát Điều lệ Công ty, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty luôn chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các chỉ đạo, điều hành của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của VICEM Bút Sơn, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật. Công ty đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông năm 2021 đã đề ra, ổn định việc làm, thu nhập và chế độ đối với người lao động.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2022

Trên cơ sở nhận định tình hình kinh tế xã hội, những khó khăn, thách thức và cơ hội của Công ty trong năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Các chỉ tiêu chính sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng sản xuất sản phẩm chính		
-	Clinker	Tấn	2.930.345
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính		
-	Clinker	Tấn	600.000
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.271.723
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	92.760

5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	74.208
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	%	5,5
7	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	130.958
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 3

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm

- Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2022 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; đảm bảo quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục chỉ đạo tối ưu hóa sản xuất, duy trì 02 dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo chất lượng sản phẩm; xử lý các nút thắt về công nghệ và thiết bị; tăng cường sử dụng các nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững và phát triển thị trường nội địa; đồng thời khai thác hiệu quả thị trường xuất khẩu; Tập trung các giải pháp để giữ và tăng thị phần ở các địa bàn cốt lõi.

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai, đảm bảo tiến độ, hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành.

- Từng bước đổi mới công tác quản trị, quản lý, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư vào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo và giám sát các hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2022, vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn (sau đây gọi tắt là Công ty);

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

- Căn cứ hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các công tác đã thực hiện năm 2021:

Ban Kiểm soát Công ty (BKS) nhiệm kỳ 2021-2026 được kiện toàn tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2021, gồm các thành viên sau:

- Ông Doãn Hữu Phong : Trưởng BKS chuyên trách
- Ông Đặng Vũ Hải : Thành viên BKS
- Ông Trần Ngọc Hải : Thành viên BKS

Ban Kiểm soát đã triển khai hợp phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026. Năm 2021, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động như sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT.

- Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, đánh giá kiểm điểm công việc thực hiện qua các buổi họp và thông qua mạng eoffice của Công ty.

- Giám sát, tham gia việc triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.

- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.

- Rà soát báo cáo tài chính theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2021.

- Giám sát tình hình thực hiện triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động; việc thực hiện các nội quy, quy chế của công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kết thúc năm tài chính của Công ty.

- Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Kế hoạch định hướng năm 2022

- Kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động của công ty, vì sự phát triển của Công ty và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

- Định kỳ thẩm tra báo cáo tài chính quý, năm.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, hội nghị sơ kết, tổng kết và các hội nghị chuyên đề (khi được mời tham dự), có ý kiến tham gia nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách mới ban hành để kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp (nếu có), nhằm nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; Trao đổi với đơn vị kiểm toán độc lập về phạm vi kiểm toán và các tồn tại mà kiểm toán đưa ra ý kiến trong quá trình soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

- Thường xuyên trao đổi, phối hợp hoạt động với HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông trên tinh thần cầu thị, hợp tác mang lại hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 bao gồm các thành viên:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Ông Vũ Thế Hà | : Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Đỗ Tiến Trình | : Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Thế Hùng | : Thành viên HĐQT |
| - Bà Lê Thị Khanh | : Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Minh Tuấn | : Thành viên HĐQT |

- Ông Trần Việt Hồng : Thành viên độc lập HĐQT
- Ông Lê Huy Quân : Thành viên độc lập HĐQT
- Hội đồng quản trị tổ chức họp mỗi quý 01 lần để đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo; thống nhất quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp; Ngoài ra HĐQT còn tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng giám đốc chủ trì; các cuộc họp sơ kết, tổng kết, hội nghị...
- Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên HĐQT, chỉ đạo, giám sát bao trùm mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo thực hiện mục tiêu năm 2021 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, theo mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển của Công ty đến năm 2021 nói chung và chiến lược đào tạo nguồn nhân lực nói riêng phù hợp với chiến lược của Tổng công ty xi măng Việt Nam.
- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và các Quyết định về những nội dung trọng tâm trong hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Đánh giá hoạt động của HĐQT: Năm 2021, HĐQT Công ty hoạt động có hiệu quả, quyết liệt trong chỉ đạo, kịp thời đề ra các chủ trương, giải pháp đúng đắn đảm bảo thực hiện mức cao nhất các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:
 - + Sản xuất clinker: 2.859.785 tấn/2.960.000 tấn, so với NQ đạt 96,6 %.
 - + Tổng SP tiêu thụ: 3.867.300 tấn/4.110.000 tấn, so với NQ đạt 94 %.
 - + Tổng doanh thu: 3.000 tỷ đồng/3.223 tỷ đồng, so với NQ đạt 93,1 %.
 - + Lợi nhuận trước thuế: 62,413 tỷ đồng/53,284 tỷ đồng, so với NQ đạt 117,1%.
 - + Nộp ngân sách: 153,209 tỷ đồng (theo luật định).
- Đối với công tác sản xuất: Thực hiện các giải pháp đồng bộ để duy trì thời gian hoạt động của máy móc thiết bị, kiểm soát tốt chất lượng nguyên nhiên liệu đầu vào và chất lượng xi măng sản xuất, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu và tiêu hao điện năng.
- Đối với công tác tài chính: Chủ động, tích cực cân đối dòng tiền, tìm nguồn vốn vay có lãi suất hợp lý đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh và trả nợ đầy đủ và đúng hạn. Không phát sinh nợ xấu nợ khó đòi.
- Về công tác tổ chức nhân sự : Phối hợp với đơn vị tư vấn đánh giá thực trạng chất lượng nguồn nhân lực và xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng kế hoạch

đào tạo, chiến lược phát triển nguồn nhân lực, công tác luân chuyển, quy hoạch cán bộ cho phù hợp với mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh.

Năm 2021, với tinh thần đoàn kết, tập trung, dân chủ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã đề ra.

IV. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021

1. Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Năm 2021, thù lao chi trả Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

- + Sản xuất clinker: 2.859.785 tấn/2.960.000 tấn, so với NQ đạt 96,6 %.
- + Tổng SP tiêu thụ: 3.867.300 tấn/4.110.000 tấn, so với NQ đạt 94 %.
- + Tổng doanh thu: 3.000 tỷ đồng/3.223 tỷ đồng, so với NQ đạt 93,1 %.
- + Lợi nhuận trước thuế: 62,413 tỷ đồng/53,284 tỷ đồng, so với NQ đạt 117,1%.
- + Nộp ngân sách: 153,209 tỷ đồng (theo luật định).

V. KIẾN NGHỊ

1. Công tác sản xuất:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tối ưu hóa cơ cấu tổ chức sản xuất theo duy trì lò nung hoạt động dài ngày; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường sử dụng nguồn nguyên liệu thay thế thích hợp với điều kiện hệ thống lò 2 dây chuyên.

2. Công tác tiêu thụ:

- Quản lý nợ phải thu đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh. Không để khách hàng chiếm dụng vốn và không để phát sinh nợ phải thu khó đòi.

- Tiếp tục các giải pháp để tăng cường tiêu thụ các chủng loại sản phẩm có hiệu quả cao.

3. Công tác tài chính:

Cân đối dòng tiền để có phương án huy động và sử dụng vốn hợp lý, đảm bảo dư nợ vay ngắn hạn hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nghĩa vụ trả nợ.

4. Công tác quản lý:

Xem xét rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định quản lý, quản trị nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty.

5. Công tác khác:

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, kiểm soát khí thải nhằm đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định Nhà nước.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, phủ cây xanh toàn bộ khu đất trống khắc phục các nguồn, điểm phát bụi, vị trí nguy cơ gây mất an toàn lao động.

VI. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG.

Năm 2021 Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành trên tinh thần trách nhiệm cao với các cổ đông, luôn có ý thức trau dồi năng lực và kinh nghiệm, đoàn kết và thống nhất cao trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2021 và chương trình hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

Trưởng Ban



Doãn Hữu Phong

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN



BÁO CÁO

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

A. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 bùng phát tại hầu hết các tỉnh thành trên cả nước đã tác động trực tiếp đến các ngành, lĩnh vực kinh tế xã hội, đặc biệt trong sản xuất công nghiệp. Việc áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ đã gây khó khăn trong công tác lưu thông hàng hóa, kéo theo sự gián đoạn của các chuỗi cung ứng và tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Ngày 11/10/2021 Chính phủ đã ban hành và triển khai kịp thời Nghị quyết số 128/NQ-CP về việc Ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid-19” đã góp phần quan trọng trong khôi phục sản xuất và thúc đẩy thị trường, từng bước tạo niềm tin cho các doanh nghiệp. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2021, tổng sản phẩm trong nước GDP tăng 2,58% so với cùng kỳ năm 2020 và là năm có mức tăng trưởng thấp nhất trong 01 thập kỷ qua. Đối với Vicem Bút Sơn trong năm 2021 do ảnh hưởng của giãn cách xã hội tại các địa bàn cốt lõi như thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam (chiếm hơn 50% sản lượng tiêu thụ) đã làm sản lượng tiêu thụ sụt giảm mạnh, ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh đó Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã đánh giá toàn diện các mặt hoạt động, nhận diện những khó khăn, thách thức để đồng thuận đưa ra các giải pháp trong việc chỉ đạo điều hành và triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Nghị quyết ĐHCB	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% so NQ	% so CK
1	Tổng sản lượng sản xuất sản phẩm chính						
-	Clinker	Tấn	2.960.000	2.859.785	2.955.121	96,6%	96,8%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.235.679	3.411.987	91,1%	94,8%
2	Tổng sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính	Tấn	4.110.000	3.867.300	3.993.791	94%	97%
-	Clinker	Tấn	560.000	638.367	573.759	114%	111%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.228.933	3.420.032	91%	94%
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.223.737	3.000.681	3.077.695	93,1%	97,5%

4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	53.284	62.413	17.270	117,1%	361%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	47.040	50.016	17.270	106,3%	289%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	3,48	3,71	1,31		
7	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	143.610	153.209	153.223	107%	100%
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5	4	0		

II. Đánh giá chung các mặt hoạt động

1. Thực hiện mục tiêu sản xuất

- Năm 2021, sản lượng Clinker sản xuất là 2.859.785 tấn, đạt 96,6% so với nghị quyết và tăng 16% so với thiết kế. Trong đó, DC1 đạt 1.420.936 tấn, DC2 đạt 1.438.849 tấn.

- Trong năm 2021 nối tiếp thành công bước đầu của kết quả thực hiện năm 2020, VICEM Bút Sơn tiếp tục triển khai quyết liệt các định hướng trong chương trình đổi mới sáng tạo của VICEM, đó là: sử dụng nhiên liệu và nguyên liệu thay thế, không ngừng cải tiến, hiệu chỉnh hệ thống tiếp liệu, tối ưu hóa phối trộn than và các chủng loại nhiên liệu thay thế, tỷ lệ sử dụng nhiên liệu thay thế tăng từ 8,17% năm 2020 lên 23,1% năm 2021. Tỷ lệ sử dụng bùn thải đạt trung bình 3,05%.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường bằng việc cải tạo, sửa chữa các hệ thống lọc bụi công nghệ; tập trung cải tạo cảnh quan môi trường. Triển khai đề tài đồng xử lý Chất thải nguy hại trong sản xuất xi măng: Ngày 29/11/2021 Công ty đã được Bộ TN&MT chấp thuận vận hành thử nghiệm các hệ thống, thiết bị đồng xử lý Chất thải nguy hại, để tiến tới cấp phép vận hành chính thức.

- Sản lượng xi măng sản xuất đạt 3.235.679 tấn, đạt 91,1% so với nghị quyết chủ yếu do sản lượng tiêu thụ thấp.

2. Thực hiện mục tiêu kế hoạch tài chính

- Năm 2021, Công ty đã có nhiều đổi mới tích cực, sáng tạo trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả tốt nhất trong tình trạng thị trường tiêu thụ khó khăn, giá nguyên, nhiên liệu tăng cao. Lợi nhuận trước thuế đạt 62,413 tỷ đồng tăng 17,1 % so với nghị quyết.

- Công tác quản lý tài chính luôn được chú trọng và tăng cường, chấp hành tốt chế độ chính sách về quản lý kinh tế tài chính của Nhà nước, quy chế của Tổng Công ty.

- Kiểm soát tốt định mức tồn kho của nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng qua đó giúp giảm bớt được chi phí tài chính... tăng giá bán xi măng cũng như gia tăng chính sách bán hàng để kích cầu và giữ vững thị trường.

3. Thực hiện mục tiêu kế hoạch sản lượng tiêu thụ

Năm 2021 tình hình thị trường xi măng cung vẫn vượt xa cầu, cạnh tranh khốc liệt, các thị trường cốt lõi của Vicem Bút Sơn là Hà Nội và Hà Nam ảnh

hưởng bởi đại dịch Covid-19 lần thứ 4 áp dụng chỉ thị 16 của Chính phủ, do đó, tổng sản phẩm tiêu thụ đạt 3.867.300 tấn/kế hoạch 4.110.000 tấn, bằng 94,1% so với kế hoạch và đạt 96,8% so với cùng kỳ; trong đó tiêu thụ xi măng: 3.228.933 tấn, tiêu thụ clinker: 638.367 tấn.

a. Những khó khăn thách thức:

- Trong bối cảnh tình hình thị trường năm 2021 vẫn còn nhiều khó khăn do cung lớn hơn cầu, nhiều thương hiệu xi măng công suất lớn tham gia vào thị trường đã làm ảnh hưởng lớn đến công tác tiêu thụ của VICEM Bút Sơn. Thị trường cốt lõi của Vicem Bút Sơn là địa bàn tỉnh Hà Nam có sản lượng sản xuất xi măng lớn nhất trong cả nước, do đó cạnh tranh giữa xi măng Vicem Bút Sơn với các đơn vị ngoài Vicem ngày càng khốc liệt.

- Xu hướng thị trường dịch chuyển sang sử dụng bê tông thương phẩm do đó giảm tỷ trọng xi măng bao truyền thống có giá trị thương hiệu và lợi nhuận cao.

- Giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao (sắt, thép, cát, đá, thạch cao...) làm cho các dự án, công trình dừng hoặc giãn tiến độ.

- Thị trường bất động sản trầm lắng (đặc biệt là thị trường cốt lõi Hà Nội) chưa có dấu hiệu phục hồi.

b. Thực hiện các giải pháp chủ yếu trong công tác tiêu thụ:

- Cơ cấu lại hệ thống phân phối tại một số địa bàn theo hướng tinh giảm khâu trung gian, tăng lợi nhuận cho hệ thống, lựa chọn những NPP có năng lực phù hợp với từng thị trường.

- Ban hành chính sách linh hoạt phù hợp với từng thời điểm, từng khu vực thị trường để nâng cao sức cạnh tranh xi măng VICEM Bút Sơn tại các địa bàn.

- Triển khai khai thác và áp dụng CNTT trong quản lý bán hàng, thương vụ, vận tải. Gia tăng lợi nhuận cho khách hàng trong thời gian khuyến mại ngắn và dài ngày. Đặc biệt là các vùng thị trường mang lại hiệu quả kinh doanh cao cho Công ty như: Hà Nam, Vĩnh Phúc, một số quận/huyện tại Hà Nội,...

- Phối hợp với các đối tác xuất khẩu xi măng để xuất xi măng sang các thị trường Philippines, Trung Quốc, Châu Phi, Nam Mỹ, các quốc đảo Nam Thái Bình Dương,... hỗ trợ tiêu thụ nội địa vào các thời điểm nhu cầu tiêu thụ thấp.

4. Công tác lao động - Tiền lương:

- Tổng số lao động của công ty tính đến thời điểm 31/12/2021: 1.228 người trong đó khối sản xuất 554 người, khối hành chính 332 người, khối thị trường 137 người và khối phụ trợ 205 người.

- Duy trì ổn định việc làm, thu nhập đối với người lao động; 100% người lao động được đóng, hưởng BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các dự án đầu tư:

Năm 2021 Vicem Bút Sơn triển khai đầu tư 03 dự án, tuy nhiên tiến độ thực hiện dự án vẫn còn rất chậm, nguyên nhân do:

5.1. Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện:

Chưa thực hiện theo đúng tiến độ của dự án, nguyên nhân dẫn đến việc không hoàn thành kế hoạch là gói thầu số 1 bị hủy do tất cả các HSDT không đáp ứng yêu cầu HSMT. Đồng thời, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu nên số lượng các nhà thầu quốc tế tham gia gói thầu số 1 rất hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc lựa chọn nhà thầu.

5.2. Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ sét Đồi Thị:

- Ngày 13/7/2017, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1669/GP-BTNMT cho phép VICEM Bút Sơn thăm dò mỏ sét làm nguyên liệu xi măng tại khu vực Đồi Thị, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với trữ lượng là 1,48 triệu tấn.

- VICEM Bút Sơn đang triển khai lập hồ sơ xin cấp Giấy phép khai thác theo quy định. Dự án đầu tư đã được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam thẩm định tại văn bản số 1974/BC-SKHĐT ngày 27/9/2021. Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam đang trình UBND tỉnh Hà Nam đề ra quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

5.3. Dự án mỏ sét tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình:

- Ngày 15/3/2021, Thủ tướng chính phủ đã có văn bản số 312/TTg-CN bổ sung mỏ sét tại xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình cho VICEM Bút Sơn.

- Hiện nay, Công ty đang triển khai các thủ tục để xin cấp phép thăm dò và khai thác khoáng sản theo quy định.

6. Công tác tổ chức, quản lý và các công tác khác:

6.1. Công tác Tổ chức, lao động:

- Chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp phòng chống dịch Covid-19; theo quy định của Bộ y tế và địa phương. Bố trí sắp xếp lao động hợp lý, thay đổi cách thức làm việc (làm việc Online, nghỉ luân phiên,...), đảm bảo phòng chống dịch hiệu quả và duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2021 Công ty đã rà soát cơ cấu tổ chức lao động nhằm tinh gọn bộ máy; áp dụng phương án trả lương theo hiệu quả, chức danh công việc.

- Rà soát tổng thể và thực hiện sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định, quy trình nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Công ty.

- Công ty đã xây dựng, triển khai kế hoạch sử dụng lao động và tuyển dụng lao động theo đúng kế hoạch.

6.2. Công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường:

- Trong năm 2021 VICEM Bút Sơn không để xảy ra TNLĐ nặng và chết người. Công tác chăm sóc sức khỏe, bệnh nghề nghiệp của CBCNV luôn được quan tâm kịp thời.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình, quy phạm, quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường của các đơn vị và cá nhân người lao động trong khi thi hành nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt và duy trì chứng nhận 03 hệ thống quản lý ISO9001:2015; ISO14001:2015, ISO 45001:2018.

- Hoàn thành việc xây dựng các công trình bảo vệ môi trường và chạy vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải nguy hại như: Trạm xử lý NOx, Trạm xử lý nước thải sinh hoạt, các công trình kho chứa chất thải nguy hại rắn, lỏng,...

- Duy trì ổn định hệ thống quan trắc online: Công ty đã triển khai quan trắc định kỳ 4 lần/năm. Khí thải, nước thải đều đảm bảo chất lượng theo Quy chuẩn, tiêu chuẩn; truyền đầy đủ số liệu về các cơ quan quản lý theo quy định.

6.3. Triển khai ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0:

- Triển khai phần mềm quản lý thông tin chuỗi tiêu thụ và Logistic theo đề án số hóa của VICEM: App Mobile đặt hàng và triển khai cài đặt, sử dụng cho hệ thống các NPP, toàn bộ hệ thống cửa hàng cấp 2 và cửa hàng cấp 3; Xây dựng hoàn thiện Module Tracking phương tiện vận tải, kiểm thử và triển khai đến hệ thống phương tiện vận tải của Công ty.

- Triển khai phần mềm số hóa sản xuất để kiểm soát toàn bộ quy trình hoạt động, chi phí biến đổi, chi phí sửa chữa, lưu trữ dữ liệu các công đoạn sản xuất theo định hướng của VICEM.

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

I. Dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2022

Xung đột giữa Nga và Ukraine làm tăng giá một số mặt hàng nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng như khí đốt - dầu mỏ, than..... giá cước vận tải sẽ tiếp tục tăng cao cùng với sự chậm trễ trong vận chuyển toàn cầu sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại hàng hoá xuất nhập khẩu.

Kinh tế Việt nam

Bước sang năm 2022, bên cạnh những thuận lợi như kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, GDP dự báo tăng từ 6,0-6,5%, GDP bình quân đầu người đạt 3.900USD, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,0%...Tuy nhiên tình hình dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, khó lường do các biến chủng mới của dịch bệnh Covid-19.

Xu hướng ngành xi măng

Dự báo về thị trường xi măng năm 2022, nguồn cung xi măng trong nước tiếp tục duy trì ở mức rất cao, tổng công suất thực tế có thể sản xuất đạt 122 triệu tấn/năm. Trong khi đó sản lượng tiêu thụ xi măng nội địa sẽ tăng trở lại (tiêu thụ nội địa năm 2021 là 59,8 triệu tấn), nhưng biên lợi nhuận gộp của các DN sản xuất sẽ gặp áp lực lớn do cạnh tranh khốc liệt khi thị trường xi măng cung vượt xa cầu, cộng thêm áp lực từ tăng giá nguyên nhiên liệu đầu vào cho sản xuất. Đặc biệt, giá than trong nước dự báo điều chỉnh tăng trong năm 2022 do chi phí sản xuất, khai thác than hàm lộ cao hơn.

Đối với VICEM Bút Sơn

Khó khăn vì thiếu nguyên liệu sét cho sản xuất. Ngày 29/01/2019, UBND tỉnh Hà Nam đã ra văn bản số 274/UBND-NN&TNMT yêu cầu dừng khai thác

mỏ sét Khả Phong I+II. Tiếp đến, ngày 06/5/2020, UBND tỉnh ra văn bản số 1193/UBND-NN&TNMT yêu cầu dừng khai thác mỏ sét Ba Sao phần diện tích (68,2 ha) thuộc địa bàn thị trấn Ba Sao.

Như vậy, hiện nay Vicem Bút Sơn chỉ còn có thể khai thác ở duy nhất tại mỏ Ba Sao (phần diện tích đất 17 ha thuộc địa bàn xã Liên Sơn). Tuy nhiên, phần diện tích được phép khai thác đã gần hết chủ yếu còn lại loại sét cứng phải nổ mìn làm toi để khai thác có chất lượng không ổn định.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ vào chiến lược phát triển và đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2021 - 2025 và khả năng khai thác năng lực sản xuất kinh doanh. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Các chỉ tiêu chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng sản xuất sản phẩm chính		
-	Clinker	Tấn	2.930.345
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính		4.000.000
-	Clinker	Tấn	600.000
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.271.723
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	92.760
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	74.208
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	%	5,5
7	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	130.958
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 3

2. Mục tiêu hành động

2.1. Về công tác sản xuất

2.1.1. Công tác tìm kiếm nguồn nguyên liệu sét:

- Công ty tiếp tục làm việc với các đơn vị liên quan triển khai đồng thời, song song các thủ tục để rút ngắn thời gian xin cấp phép khai thác mỏ Đồi Thị; xin giấy phép khai thác mỏ sét tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình nhằm đáp ứng nguyên liệu lâu dài sản xuất.

- Tiếp tục nghiên cứu, sử dụng các nguồn bùn thải để thay thế 1 phần nguyên liệu sét, đồng thời hỗ trợ xử lý các vấn đề liên quan đến môi trường.

2.1.2. Công tác sản xuất:

- Duy trì 2 dây chuyền hoạt động ổn định, phát huy tối đa năng lực sản xuất, giảm định mức tiêu hao; kiểm soát và duy trì ổn định chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục tối ưu hóa sản xuất; triển khai các chương trình đổi mới, sáng tạo; xử lý các nút thắt về công nghệ và thiết bị; tăng cường sử dụng các nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường. Mục tiêu ổn định tỷ lệ đốt nhiên liệu thay thế đạt > 25%; phân đầu tỷ lệ sử dụng bùn thay thế 6% sét trong sản xuất Clinker

- Vận hành thử nghiệm hệ thống, thiết bị đồng xử lý Chất thải nguy hại đã được cấp phép, tiến tới xin cấp phép vận hành chính thức, góp phần mang lại hiệu quả kinh tế và chung tay xử lý các vấn đề về môi trường.

- Chương trình xử lý nút thắt và số hoá:

- + Sửa chữa xử lý nút thắt để nâng công suất lò nung dây chuyền 2 lên 4.800-5.000 tấn/ngày nhằm tăng năng lực sản xuất và tiết giảm chi phí biến đổi.

- + Sửa chữa, xử lý nút thắt để tăng công suất nghiền xi măng dây chuyền 2 lên 40-50%.

2.1.3. Công tác sửa chữa:

- Triển khai tốt công tác sửa chữa, công tác bảo trì ngăn ngừa để đảm bảo phát huy tối đa năng suất thiết bị. Đảm bảo tiến độ và chất lượng sửa chữa, bảo trì để phát huy tối đa thời gian hoạt động thiết bị, hạn chế dừng do sự cố ngoài ý muốn, tiết giảm chi phí sửa chữa.

2.2. Về tiêu thụ sản phẩm

- Cập nhật, bám sát diễn biến và xu thế của thị trường; triển khai đồng bộ các giải pháp, chính sách, tận dụng tối đa cơ hội phục hồi của nền kinh tế để gia tăng sản lượng tiêu thụ nội địa.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững và phát triển thị trường nội địa; đồng thời khai thác hiệu quả thị trường xuất khẩu.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại một số vùng thị trường, địa bàn nhằm phù hợp với mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu quả; phát triển, mở rộng các thị trường tiềm năng.

- Linh hoạt trong điều hành tiêu thụ, điều chỉnh sản lượng tiêu thụ giữa xi măng rời, xi măng xuất khẩu và xi măng xây trát để mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty; Bám sát tiến độ các công trình, dự án, trạm trộn (Thủy điện Hòa Bình 2, đường vành đai biển, các dự án của tập đoàn Vingroup, dự án đày Ninh Cơ, cao tốc Bắc Nam...) để có thể tiêu thụ xi măng rời khi có nhu cầu.

- Tập trung các giải pháp khôi phục lại sản lượng xi măng bao và xi măng rời ở địa bàn Hà Nội.

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý hệ thống phân phối, chuỗi logistics cho các thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong hệ thống đặc biệt là hệ thống cấp 2, cấp 3.

- Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, tuyên truyền VICEM xanh trong quảng bá thương hiệu của VICEM Bút Sơn.

2.3. Về tài chính

- Cân đối dòng tiền tối ưu đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, áp dụng linh hoạt các chính sách tiền tệ, thuế của Chính phủ để tiết giảm chi phí tài chính.

- Đảm bảo huy động nguồn vốn cho Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện.

- Xây dựng phương án giá bán, cơ chế, chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp tại từng thời điểm, nhằm tăng sức cạnh tranh, nhưng vẫn đảm bảo tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

2.4. Thực hiện các dự án đầu tư

- Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện: Chuẩn bị các điều kiện để triển khai đấu thầu lại gói thầu số 1, làm cơ sở triển khai các phần công việc tiếp theo của dự án.

- Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ sét Đồi Thị: Làm việc các cơ quan chức năng để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án, cấp giấy phép khai thác và tổ chức triển khai thi công cơ bản mỏ.

- Dự án mỏ sét tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: Tiếp tục triển khai thủ tục xin cấp phép và thi công thăm dò trữ lượng mỏ, dự kiến hết năm 2022 phê duyệt xong trữ lượng và tiếp tục thực hiện các thủ tục xin cấp phép khai thác.

2.5. Công tác tổ chức, quản lý và lao động tiền lương

- Tiếp tục hoàn thiện, tối ưu hóa mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới.

- Duy trì ổn định việc làm và từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Đảm bảo các chế độ của NLĐ theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực gắn với lộ trình tinh giảm lao động của Công ty; bố trí, sắp xếp lao động hợp lý tại các công đoạn sản xuất để nâng cao năng suất lao động.

- Tiếp tục cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành của Công ty.

2.6. Các công tác khác

2.6.1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho người lao động và duy trì ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.6.2. Công tác Công nghệ thông tin

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào trong các hoạt động quản trị, điều hành của Công ty. Hoàn thiện số hóa trong công tác quản lý điều hành, bán hàng và số hóa trong dây chuyền sản xuất, hướng tới mô hình nhà máy thông minh. Kiểm soát, tự động hóa trong công tác xuất nhập hàng hóa thông minh, không dừng, sử dụng công nghệ thẻ RFID.

2.6.3. Công tác an toàn và xây dựng văn hóa doanh nghiệp

- Thực hiện chiến lược của VICEM “*Phát triển bền vững và sản xuất xanh*”; tăng cường kiểm soát, đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, PCCC và bảo vệ môi trường trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục trồng thêm và chăm sóc 203.934 m² cây xanh, thậm chí đã trồng trong mặt bằng nhà máy vì một VICEM phát triển bền vững và sản xuất xanh.

- Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; từng bước xây dựng hình ảnh người lao động Công ty gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực; môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại, sản xuất xanh, thân thiện với môi trường; góp phần nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu và năng lực cạnh tranh, đưa Công ty phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Tiến Trình

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn;

Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Thế Hà





CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

Địa chỉ: Thanh Sơn - Kim Bảng - Hà Nam

Điện thoại: 02263 851 323 - Fax : 02263 851 320

Website: vicembutson.com.vn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2021

**Đã được kiểm toán bởi
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

- 1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt**
- 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

0011
CÔNG
CỐ P
MĂNG
BÚT
BẢNG

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	576.283.795.076	588.015.332.056
I	Tiền	116.454.409.312	113.497.900.651
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	30.000.000.000	47.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	35.910.709.599	36.042.803.520
IV	Hàng tồn kho	382.325.339.557	376.887.920.786
V	Tài sản ngắn hạn khác	11.593.336.608	14.586.707.099
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	2.481.534.365.839	2.673.981.777.639
I	Các khoản phải thu dài hạn	9.183.500.872	8.327.016.293
II	Tài sản cố định	2.328.172.434.383	2.490.694.132.577
III	Tài sản dở dang dài hạn	93.001.894.809	99.792.452.763
IV	Tài sản dài hạn khác	51.176.535.775	75.168.176.006
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.057.818.160.915	3.261.997.109.695
STT	NGUỒN VỐN	Số cuối năm	Số đầu năm
A	NỢ PHẢI TRẢ	1.619.537.536.812	1.864.886.149.925
I	Nợ ngắn hạn	1.595.843.626.483	1.836.559.133.632
II	Nợ dài hạn	23.693.910.329	28.327.016.293
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.438.280.624.103	1.397.110.959.770
I	Vốn chủ sở hữu	1.438.280.624.103	1.397.110.959.770
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.235.598.580.000	1.235.598.580.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	114.426.888.671	114.426.888.671
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	88.255.155.432	47.085.491.099
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.057.818.160.915	3.261.997.109.695

7613
CÔNG TY
HÀNG
VICEM
BÚT SƠN
- T. HÀ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

ST T	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.979.817.834.159	3.063.546.784.661
2.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.979.817.834.159	3.063.546.784.661
3.	Giá vốn hàng bán	2.652.163.790.926	2.742.610.190.960
4.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	327.654.043.233	320.936.593.701
5.	Doanh thu hoạt động tài chính	771.389.091	2.396.227.325
6.	Chi phí tài chính	60.846.308.352	76.706.547.677
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>58.770.952.952</i>	<i>74.253.413.462</i>
7.	Chi phí bán hàng	113.453.851.220	122.627.265.329
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	107.616.340.950	112.556.020.263
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	46.508.931.802	11.442.987.757
10.	Thu nhập khác	20.091.794.612	11.751.553.681
11.	Chi phí khác	4.187.681.653	5.924.423.863
12.	Lợi nhuận khác	15.904.112.959	5.827.129.818
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	62.413.044.761	17.270.117.575
14.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	12.397.446.682	-
15.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	50.015.598.079	17.270.117.575
16.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)	405	70





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn xây dựng phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 (= 1.1 + 1.2 - 1.3)	88.255.155.432
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2020	38.477.557.353
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	50.015.598.079
1.3	Khoản giảm trừ năm 2021(*)	238.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	
	Tổng lợi nhuận phân phối	88.255.155.432
2.1	Trả cổ tức năm 2021 (tỷ lệ 4% bằng tiền)	49.423.943.200
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,5 tháng lương bình quân của người lao động)	30.128.025.258
2.3	Trích Quỹ thưởng của Người quản lý Công ty (1,5 tháng lương bình quân của người quản lý Công ty)	372.599.742
2.4	Trích Quỹ đầu tư phát triển	8.330.587.232

Ghi chú: (*) Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành sản xuất tại Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Thế Hà

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn.

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất phương án trả cổ tức năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Ghi chú
1	- Hình thức chi trả cổ tức	Bằng tiền Việt Nam đồng
2	- Tỷ lệ chi trả cổ tức	4% mệnh giá (Mỗi cổ phiếu phổ thông sở hữu được nhận 400 đồng)
3	- Đối tượng nhận cổ tức	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền
4	- Nguồn chi trả cổ tức	Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021
5	- Phương thức chi trả	+ Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu chứng khoán BTS nhận cổ tức tại các Công ty Chứng khoán - Nơi người sở hữu mở tài khoản lưu ký. + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán BTS làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn, địa chỉ: Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam.
6	- Thời gian phát hành	Sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để hoàn thành việc trả cổ tức năm 2021 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà



Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021;
Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022**

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn trình bày tờ trình thông qua thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022, cụ thể:

1. Thực hiện chi trả thù lao/phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000	432.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty	4.000.000	192.000.000
Tổng cộng			720.000.000

* Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương theo ngạch lương của thủ trưởng đơn vị theo quy chế trả lương của Công ty CP xi măng Vicem Bút Sơn.

* Tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021: Thực hiện theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn.

2. Kế hoạch chi trả thù lao/ phụ cấp năm 2022.

a, Đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty Công ty	4.000.000

b, Đối với Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: Vthư, HĐQT, PTC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP XM VICEM Bút Sơn;
Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

II. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, BKS, HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Doãn Hữu Phong